

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN DUY THỨC

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA CÔNG TÁC
GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP CÓ SỰ THAM GIA
CỦA NGƯỜI DÂN TẠI HUYỆN NA RÌ -
TỈNH BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LÂM NGHIỆP

THÁI NGUYÊN - 2013

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN DUY THỨC

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA CÔNG TÁC
GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP CÓ SỰ THAM GIA
CỦA NGƯỜI DÂN TẠI HUYỆN NA RÌ -
TỈNH BẮC KẠN**

Chuyên ngành: Lâm học

Mã số: 60.62.02.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LÂM NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐẶNG KIM VUI

THÁI NGUYÊN - 2013



LỜI CAM ĐOAN

- Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

- Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

11 10 năm 2013

Tác giả luận văn

Nguyễn Duy Thúc

LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến sự giúp đỡ nhiệt tình của thầy giáo hướng dẫn PGS.TS. Đặng Kim Vui - Giám đốc Đại học Thái Nguyên

Xin chân thành cảm ơn tới Ban lãnh đạo, các Phòng, Ban chuyên môn - Ủy ban nhân dân huyện Na Rì.

Xin chân thành cảm ơn tới Ban lãnh đạo xã Quang Phong cùng toàn thể các cán bộ thực hiện quy hoạch sử dụng và giao đất lâm nghiệp thuộc Dự án 3PAD tỉnh Bắc Kạn đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Cuối cùng tác giả xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của những người thân trong gia đình đã tạo mọi điều kiện về vật chất, tinh thần và thời gian cho tác giả hoàn thành luận văn này!

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 10 năm 2013

Tác giả luận văn

Nguyễn Duy Thúc

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT.....	v
DANH MỤC CÁC BẢNG	vi
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề.....	1
2. Mục tiêu của đề tài.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Ý nghĩa của đề tài nghiên cứu	3
Chương 1 TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Giao đất giao rừng và quản lý tài nguyên rừng có sự tham gia trên thế giới...4	
1.2. Ở Việt Nam.....	7
1.2.1. Giao đất giao rừng và quản lý tài nguyên rừng có sự tham gia ở Việt Nam	8
1.2.2. Tình hình giao đất giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân.....	13
1.3. Luật và chính sách của Nhà nước liên quan đến cách thức quản lý rừng và đất lâm nghiệp có sự tham gia.....	15
1.4. Những nghiên cứu liên quan đến giao và sử dụng rừng, đất lâm nghiệp và thực hiện giao đất lâm nghiệp ở Việt Nam	18
1.5. Hệ thống quy trình để thực hiện việc quy hoạch và giao đất lâm nghiệp có sự tham gia của người dân tại Bắc Kạn.....	21
1.6. Tình hình điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu	22
Chương 2: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	26
2.1. Cơ sở khoa học của đề tài.....	26
2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu	26
2.3. Nội dung nghiên cứu	26
2.4. Phương pháp nghiên cứu	27
2.4.1. Phương pháp ngoại nghiệp	27
2.4.1.1. Phương pháp kế thừa các tài liệu có sẵn	27
2.4.1.2. Phương pháp phỏng vấn, điều tra trực tiếp tại các mô hình đã được giao ...	27

2.4.1.3. Phương pháp chuyên gia	28
2.4.2. Phương pháp nội nghiệp	29
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	30
3.1. Kết quả bước đầu của việc thực hiện QHSD&GĐLN và sự tham gia của người dân.....	30
3.1.1. Kết quả bước đầu của việc thực hiện QHSD&GĐLN tại xã Quang Phong, huyện Na Rì.....	30
3.1.2. Sự khác biệt giữa phương pháp giao đất lâm nghiệp có sự tham gia so với các phương thức giao đất lâm nghiệp cũ trước đây.....	34
3.1.3. Đánh giá được hiện trạng nguồn tài nguyên rừng và đất rừng tại địa phương	34
3.2. Đánh giá tác động của việc giao đất lâm nghiệp tới hiệu quả kinh tế	35
3.3. Đánh giá hiệu quả về mặt xã hội của công tác quy hoạch và giao đất lâm nghiệp có sự tham gia của người dân	39
3.3.1. Đánh giá chung về tỷ lệ giảm hộ nghèo và cận nghèo trước và sau khi giao đất lâm nghiệp	39
3.3.2. Sự chấp nhận của người dân trong quá trình GĐLN có sự tham gia.....	43
3.3.3. Hiệu quả tăng thu nhập và tạo việc làm cho người lao động	46
3.3.4. Hiệu quả đối với việc củng cố tinh thần đoàn kết trong cộng đồng	48
3.3.5. Thay đổi phương thức canh tác truyền thống đã lạc hậu	50
3.4. Đánh giá hiệu quả của việc giao đất lâm nghiệp tới bảo vệ môi trường và quản lý bảo vệ rừng	52
3.4.1. Tác động của GĐLN tới bảo vệ môi trường	52
3.4.2. Tác động của dự án đến việc nâng cao hiệu quả quản lý rừng và ĐLN	53
3.4.3. Đánh giá về sự thay đổi diện tích rừng, độ che phủ rừng	54
3.4.4. Đánh giá tác động của giao đất lâm nghiệp tới giảm nạn khai thác và sử dụng lâm sản trái phép.....	56
3.5. Những thuận lợi, khó khăn trong công tác QHSD và GĐLN có sự tham gia của người dân và đề xuất giải pháp trong QHSD đất LN có sự tham gia	56
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	59
TÀI LIỆU THAM KHẢO	63
PHỤ LỤC.....	66

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

- 3PAD : *Pro-Poor Partnership of Agriculture and forestry Development* - Quan hệ đối tác vì người nghèo trong phát triển nông lâm nghiệp
- BV&PTR : Bảo vệ và phát triển rừng
- DA : Dự án
- FAO : *Food and Agriculture Organization of the United Nations* - Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc.
- FLCDP : *Forestry local communities development program* - Chương trình phát triển lâm nghiệp cộng đồng địa phương
- GCNQSDĐ : Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- GD&GR : Giao đất giao rừng
- GĐLN : Giao đất lâm nghiệp
- GĐLNCSTG : Giao đất lâm nghiệp có sự tham gia
- HĐTVĐĐ : Hội đồng tư vấn đất đai
- HGĐ : Hộ gia đình
- HTX : Hợp tác xã
- ICIMOD : *International Centre for Integrated Mountain Development* - Trung tâm phát triển miền núi tích hợp quốc tế
- JFM : *Joint Forest Management* – Quản lý rừng cộng đồng
- JPFM : *Joint Participatory Forest Management* – Quản lý rừng cộng đồng có sự tham gia
- LSNG : Lâm sản ngoài gỗ
- LTQD : Lâm trường quốc doanh
- NN : Nông nghiệp
- NN& PTNT : Nông nghiệp và phát triển nông thôn
- QHSD : Quy hoạch sử dụng
- SDĐLN: Sử dụng đất lâm nghiệp
- SIDA : *Swedish International Development Cooperation Agency* - Tổ chức hợp tác phát triển quốc tế Thụy Điển
- TNMT : Tài nguyên môi trường
- TCKH : Tài chính kế hoạch
- TCT : Tổ công tác
- UBND : Ủy ban nhân dân
- UNEP : *United nations environment programme* - Chương trình môi trường Liên hợp quốc
- USD : *United States dollar* - Đô la Mỹ

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Thống kê tài nguyên rừng thế giới năm 2010	4
Bảng 1.2. Diện tích rừng toàn quốc tính tới năm 2011	8
Bảng 1.3. Tình hình quản lý đất lâm nghiệp có rừng qua các năm ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam	13
Bảng 3.1: Tổng hợp chi phí - thu nhập cho 1 HGD bình quân theo nhóm hộ năm 2009.....	36
Bảng 3.2: Tổng hợp chi phí - thu nhập cho 1 HGD bình quân theo nhóm hộ năm 2012.....	36
Bảng 3.3: Tỷ lệ giảm hộ nghèo và cận nghèo theo tiêu chí của Nhà nước năm 2009 và 2012 tại Quang Phong.....	40
Bảng 3.4: Tỷ lệ thiếu lương thực diễn biến qua các năm.....	42
Bảng 3.5: Mức độ quan tâm của người dân đối với các hoạt động của dự án	44
Bảng 3.6: Bảng đánh giá sự phù hợp của QHSD&GDLN đối với người dân	45
Bảng 3.7: Thay đổi sự quan tâm tới rừng và đất lâm nghiệp	51
Bảng 3.8: Sự thay đổi về điều kiện môi trường sau khi GDLN.....	52
Bảng 3.9: Diễn biến diện tích rừng trồng qua các năm.....	54
Bảng 3.10: Biến động về độ che phủ rừng qua các năm.....	55

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1: Tỷ lệ số hộ được xét đủ điều kiện nhận đất lâm nghiệp	32
Hình 3.2: Cơ cấu Chi phí (tính theo triệu đồng) của các nhóm HGĐ năm 2009 và 2012 .	37
Hình 3.3: Cơ cấu Thu nhập (tính theo triệu đồng) của các nhóm HGĐ năm 2009 và 2012 ...	37
Hình 3.4: Lợi nhuận (tính theo triệu đồng) của bình quân 1 HGĐ tỉnh Bắc Kạn năm 2009 và 2012	38
Hình 3.5: Tỷ lệ (%) lợi nhuận bình quân của 1 HGĐ năm 2009 tại Bắc Kạn.....	38
Hình 3.6: Tỷ lệ (%) lợi nhuận bình quân của 1 HGĐ năm 2012 tại Bắc Kạn.....	38
Hình 3.7: Các hỗ trợ trong quá trình giao đất lâm nghiệp.....	41
Hình 3.8: Những vấn đề quan tâm của người dân khi giao đất	44
Hình 3.9: Tỷ lệ các hộ thực hiện theo phương án quy hoạch.....	46
Hình 3.10: Số hộ nghèo được được giao đất lâm nghiệp	47
Hình 3.11: Mức độ thay đổi quan hệ cộng đồng sau khi giao đất	49

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

Đất lâm nghiệp và đất có khả năng lâm nghiệp chiếm một tỷ trọng lớn (2/3) của diện tích đất tự nhiên trong toàn quốc. Tuy nhiên, việc quản lý và sử dụng còn gặp nhiều khó khăn, vì vậy nạn phá rừng đã làm suy kiệt các nguồn tài nguyên rừng và gây ra những vấn đề xói mòn và phá vỡ các vùng rừng đầu nguồn tự nhiên. Lâm nghiệp là một lĩnh vực tạo cơ hội cho nhiều hộ gia đình đa dạng hoá về nguồn thu nhập. Kinh nghiệm tại Việt Nam cho thấy một tiền đề thiết yếu cho việc tái sinh rừng là việc giao đất cho các hộ dân và cộng đồng tham gia quản lý. Kinh nghiệm này được phản ánh trong các chủ trương và chương trình quốc gia như chương trình trồng mới 5 triệu héc ta rừng và các chương trình quản lý nguồn tài nguyên dựa vào cộng đồng.

Quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp phải xúc tiến trước khi giao đất cho các hộ, các nhóm hộ, cộng đồng hoặc các doanh nghiệp quản lý. Quy hoạch sử dụng đất bền vững phải được tiến hành theo các nhu cầu địa phương đối với các điều kiện tự nhiên và phát triển kinh tế - xã hội. Việc này sẽ mang lại sự quản lý và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên và tái tạo lại những vùng rừng bị cạn kiệt. Sự tham gia của người dân trong việc lập qui hoạch sử dụng đất lâm nghiệp là cần thiết nhằm đảm bảo người dân nhận thức rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc quản lý, bảo vệ và sử dụng đất lâm nghiệp, đất có khả năng lâm nghiệp và rừng.

Công tác quy hoạch sử dụng đất nói chung và quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp đã có từ lâu, tuy nhiên công tác quy hoạch đất có nhiều cấp độ khác nhau như quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch cấp vùng sinh thái, quy hoạch cấp tỉnh hoặc huyện. Tùy theo cấp độ mà chúng ta sử dụng các phương pháp tiếp cận khác nhau như tiếp cận ngành hay liên ngành cũng như tiếp cận có sự tham gia với nhiều mức độ khác nhau.

Do đặc thù của ngành lâm nghiệp và đất lâm nghiệp là có địa hình phức tạp, che khuất nhiều do tài nguyên rừng, vùng sâu vùng xa, vì vậy việc quy hoạch để giao đất đòi hỏi phải chi tiết và có sự tham gia của cộng đồng là rất cần thiết.